

UBND HUYỆN THĂNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/KH-LQĐ

Hà Lam, ngày 12 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối kì II năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 456/SGDĐT-GDTrH ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT từ học kì II năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 2447/SGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá môn ngữ văn năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 185/PGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thăng Bình về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường.

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối học kì II năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

1. Yêu cầu

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; phù hợp với năng lực của học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được qui định đối với từng

môn học/nội dung/hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Hình thức kiểm tra, đánh giá

2.1. Đối với môn Tiếng Anh

- Đối với môn Tiếng Anh, tiếp tục thực hiện kiểm tra đánh giá theo đúng tinh thần hướng dẫn tại Công văn 2247/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2024 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2024-2025 đảm bảo nguyên tắc kiểm tra đầy đủ, cân đối, hài hòa các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ trong suốt quá trình học tập của học sinh; linh hoạt vận dụng các dạng câu hỏi trong đề minh họa tuyển sinh lớp 10 môn tiếng Anh năm học 2025-2026 của Sở GDĐT vào đánh giá định kì để giúp học sinh lớp 9 làm quen với đề thi tuyển sinh lớp 10.

2.2. Đối với Môn Ngữ văn

2.2.1. Yêu cầu chung

a) Cấu trúc, nội dung đề kiểm tra

- Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Viết.

- Phần Đọc hiểu: Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản/đoạn trích có thể loại, nội dung đảm bảo yêu cầu cần đạt về đọc hiểu được quy định trong Chương trình¹ tương đương với các văn bản/đoạn trích đã học tại thời điểm kiểm tra.

- Phần Viết: Giáo viên lựa chọn kiểu bài viết phù hợp với mục đích kiểm tra và yêu cầu cần đạt của phần Viết được quy định trong Chương trình tương ứng với thời điểm kiểm tra.

* *Lưu ý*: Tránh dùng lại các văn bản/đoạn trích đã học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu trong đề kiểm tra ở phần Đọc hiểu và phần Viết.

b) Hình thức đề kiểm tra: Tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

c) Mức độ nhận thức

- Tổng tỉ lệ phần trăm điểm các mức độ nhận thức trong phần Đọc hiểu và phần Viết của đề kiểm tra đảm bảo như sau: nhận biết 40%, thông hiểu 30%, vận dụng 30%.

- Tùy vào mức độ khó/dễ của nội dung ngữ liệu và các câu hỏi/yêu cầu trong đề kiểm tra, giáo viên linh hoạt cơ cấu số điểm, số lượng câu hỏi/yêu cầu trong phần Đọc hiểu và phần Viết.

¹ Chương trình môn Ngữ văn 2018 tương ứng với lớp học.

+ Về số điểm: Phần Đọc hiểu dao động từ 4.0 điểm đến 6.0 điểm, phần Viết dao động tương ứng từ 6.0 điểm đến 4.0 điểm.

+ Về số lượng câu hỏi/yêu cầu:

Phần Đọc hiểu: Đề kiểm tra cơ cấu số lượng câu hỏi/yêu cầu phù hợp với độ khó/dễ của đề; với số điểm, thời gian làm bài và tỉ lệ các mức độ nhận thức, thông hiểu, vận dụng.

Phần Viết: Viết bài làm văn phù hợp với yêu cầu Viết được quy định trong Chương trình tại thời điểm kiểm tra; chú ý cơ cấu tỉ lệ phần trăm điểm các mức nhận biết, thông hiểu, vận dụng của bài viết tương ứng với phần Đọc hiểu sao cho tổng phần trăm điểm các mức độ nhận thức của đề kiểm tra đảm bảo quy định.

2.2.2. Yêu cầu cụ thể

a) Đối với các lớp 6, 7, 8: Thực hiện như hướng dẫn ở phần I.

b) Đối với lớp 9: Thực hiện như hướng dẫn ở phần I, ưu tiên xây dựng đề kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

*** Hồ sơ đề kiểm tra gồm: Ma trận, bản đặc tả, đề và hướng dẫn chấm.**

2.3. Đối với các môn còn lại

- Các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau: Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan (TNKQ) kết hợp với tự luận. Tỉ lệ điểm của phần câu hỏi TNKQ từ 30% đến 50%. Khuyến khích thực hiện đa dạng các loại câu hỏi TNKQ (*trắc nghiệm nhiều lựa chọn, trắc nghiệm đúng sai và trắc nghiệm trả lời ngắn*).

- Các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH¹.

3. Mức độ nhận thức của đề kiểm tra

Đề kiểm tra được xây dựng theo định hướng đánh giá năng lực học sinh có tỉ lệ điểm ở các mức độ nhận thức như sau: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (30%).

4. Thời lượng, thời điểm kiểm tra

4.1. Thời lượng kiểm tra các môn

- Các môn Toán, Ngữ văn, KHTN: 90 phút.

- Môn Tiếng Anh, Lịch sử & Địa lí; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: 60 phút.

¹ Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Các môn còn lại: 45 phút.

4.2. Thời điểm tổ chức kiểm tra và giới hạn kiến thức

- Khối 9: Kiểm tra tuần 31, 32 từ ngày 21/4/2025 đến ngày 29/4/2025.
- + Giới hạn nội dung kiến thức: Từ tuần 19 đến tuần 29 thực học.
- Khối 6, 7, 8: Kiểm tra tuần 33, 34 từ ngày 05/5/2025 đến ngày 17/5/2025.
- + Giới hạn nội dung kiến thức: Từ tuần 19 đến tuần 31 thực học.
- Kiểm tra theo lịch chung toàn trường các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN và Lịch sử&Địa lí, Tin học, Công nghệ, GD&CD. Các môn/Hoạt động còn lại giáo viên tự tổ chức kiểm tra theo tiết học vào tuần trước khi kiểm tra các môn theo lịch chung.

(Các môn kiểm tra chung toàn trường có lịch kiểm tra cụ thể kèm theo).

5. Yêu cầu đề kiểm tra

- Đề kiểm tra, hướng dẫn chấm, bảng đặc tả, ma trận đề phải được đánh vi tính và làm chung 1 file, làm đúng theo mẫu hướng dẫn, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 12 hoặc 13.
- Mỗi môn/khối lớp ra 2 bộ đề, mỗi bộ có đề A, B và có đề riêng cho học sinh khuyết tật. *(Có bảng phân công kèm theo)*
- Thời gian nộp đề: Các môn khối 9 hạn chót nộp vào **thứ Hai, ngày 14/4/2025**; các môn khối 6, 7, 8 hạn chót nộp vào **thứ Hai, ngày 28/4/2025**.

*** Lưu ý:** Giáo viên gửi nội dung và tổ chức ôn tập cho học sinh trước thời gian kiểm tra 1 tuần.

- Địa chỉ gửi đề về nhà trường:

- + Đề môn Toán và KHTN khối 7, 8, 9 gửi vào gmail cá nhân thầy Huỳnh Thanh Hoà (HT): huynhthanhhoanct@gmail.com
- + Đề các môn khối 6 nộp vào gmail cá nhân thầy Huỳnh Quang Hoà (PHT): huynhquanghoa.huynhl@gmail.com
- + Đề các môn còn lại khối 7, 8, 9 gửi vào gmail cá nhân thầy Nguyễn Văn Khâm (PHT): vankhamtg@gmail.com

6. Tổ chức việc kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá đảm bảo quy định theo kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm tra, cần chú trọng các nội dung sau:
- + Thống nhất hình thức và cấu trúc đề của từng môn theo hướng dẫn;

+ Thực hiện xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù cho từng khối, ra đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp; Ban duyệt đề quản lí, phê duyệt ma trận, đặc tả đề/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù trước khi biên soạn đề và duyệt đề trước khi sao in;

+ Xây dựng tiêu chí đánh giá các nội dung kiểm tra đối với các môn đánh giá bằng nhận xét;

+ Thực hiện đảm bảo tuyệt đối việc bảo mật đề kiểm tra trong quá trình ra đề, sao in, lưu giữ và tổ chức kiểm tra;

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát các khâu để đảm bảo kịp thời phát hiện, điều chỉnh, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối kì II, năm học 2024-2025 của Trường THCS Lê Quý Đôn. Đề nghị các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan và cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (Báo cáo);
- Lãnh đạo (Chỉ đạo);
- Tổ trưởng chuyên môn (Chỉ đạo và thực hiện);
- CBVCNV (thực hiện);
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 (Đã ký)

Nguyễn Văn Khâm

A. Mẫu đề kiểm tra làm bài ra giấy riêng

UBND HUYỆN THẮNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm...trang)

KIỂM TRA CUỐI KÌ II

NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: - LỚP

Thời gian: ... phút

(không kể thời gian giao đề)

MÃ ĐỀ: A (B)

I. PHẦN I. (..... điểm)

Câu 1. (..... điểm)....

Câu 2. (..... điểm)....

Câu... (..... điểm)....

II. PHẦN II.(....0 điểm)

-----Hết-----

Họ và tên học sinh:.....Lớp.....SBD.....

B. Mẫu đề kiểm tra làm bài trực tiếp vào đề

Trường THCS Lê Quý Đôn Họ và tên HS: Lớp:/ SBD:.....Phòng thi:..... MÃ ĐỀ A(B)	KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2024 – 2025 MÔN:..... – LỚP..... Thời gian làm bài: phút <i>(Không kể thời gian giao đề)</i>	SỐ THỨ TỰ BÀI THI
		SỐ PHÁCH

.....

1. Môn KHTN

ĐIỂM BÀI THI				Chữ ký Giám khảo	SỐ THỨ TỰ BÀI THI
LÍ	HOÁ	SINH	TỔNG		SỐ PHÁCH

MÃ ĐỀ A (B)

2. Các môn còn lại

ĐIỂM BÀI THI	Chữ ký Giám khảo	SỐ THỨ TỰ BÀI THI
		SỐ PHÁCH

MÃ ĐỀ A (B)

I. TRẮC NGHIỆM (..,0 điểm) Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1:

Câu 2:

Câu:

II. TỰ LUẬN (....,0 điểm)

Câu 1. (..,0 điểm)

Câu 2. (..,0 điểm)

Câu ... (..,0 điểm)

BÀI LÀM

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....